

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày: 30/8 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lưu Thị Nhàn.
2. Ông: Đỗ Duy Toán.

- Thư ký phiên toà:

Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Nam Trực

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà:

Bà: Phạm Thị Nguyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/ HSST-QĐ ngày 16/8/2017 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Nguyễn Quang H** - Sinh năm 1976

Nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh

Con ông: Nguyễn Văn H - Sinh năm 1953.

Con bà: Nguyễn Thị N - Sinh năm 1953.

Vợ: Nguyễn Thị H – sinh năm 1979 đã ly hôn. Có 2 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003

Tiền án: - Ngày 18/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/9/2009 bị TAND huyện N xử phạt 8 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2008/HSST ngày 18/9/2008 buộc H phải chấp hành 9 năm 6 tháng tù. Bị cáo ra trại ngày 04/01/2016.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2017 đến ngày 29/6/2017 chuyển tạm giam đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi liên quan: Nguyễn Văn P - sinh năm 1988

Trú tại : thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn L- sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

(anh P, anh L vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ 30 ngày 27/6/2017 Nguyễn Quang H đi xe mô tô 29K4-9840 lên Ga Nam Định mua 02 gói Heroin giá 200.000 đồng của người đàn ông không biết tên về để sử dụng. Khi về đến thôn N, xã N, H gặp Nguyễn Gia C là bạn nghiện nên rủ nhau ra nghĩa địa thôn N để sử dụng. C không dùng nên H sử dụng hết 01 gói. Khoảng 12 giờ 30 phút Nguyễn Văn P ở xã N và Vũ Huy D ở xã N rủ nhau góp tiền mua Heroin về dùng. P nhắn tin cho H hỏi mua 200.000 đồng Heroin, H đồng ý bán và hẹn P đến nghĩa địa thôn N. Khoảng 13 giờ 40 P và D đi xe mô tô 18K1-098.55 đến nghĩa địa. D đứng ngoài, P vào trong nghĩa địa gặp H, H đưa cho P 01 gói Heroin gói trong giấy bạc màu vàng, P đưa cho H 200.000 đồng. Công an Nam Trực bắt quả tang thu 01 gói heroin, 2 xe máy, 200.000 đ tiền Việt nam, 2 điện thoại NOKIA, giữ H, P, D, C. Trong quá trình điều tra đã xác định xe mô tô 18K1-098.55 thu của P là xe mượn của anh Phạm Văn D ở xã N nên trả lại cho anh D. Chiếc xe mô tô 29K4-9840 thu của H đăng ký mang tên anh T ở Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội do H mua lại qua nhiều đời chủ không nhớ tên nên Công an tách ra tiếp tục làm rõ sau.

Theo bản kết luận giám định số 566/GĐKTHS ngày 28/6/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M là chất ma túy, loại chất ma túy là heroin, Trọng lượng mẫu M là 0,046 gam.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Nguyễn Quang H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Quang H từ 7 năm tù đến 7 năm 6 tháng tù. Phạt tiền bổ sung đối với H từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng. Áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy số Heroin đã thu giữ, tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng, 01 điện thoại NOKIA màu đỏ đen thu của P, 01 điện thoại NOKIA màu đen thu của H.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi liên quan không ai có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị

cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm và tỏ ra ân hận với việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn L, Nguyễn Gia C, Vũ Huy D, Nguyễn Văn P. Kết luận giám định số 566/GĐKTHS ngày 28/6/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 27/6/2017 Nguyễn Quang H đã có hành vi bán cho Nguyễn Văn P 0,046 gam Heroin tại nghĩa địa thôn N xã N. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác vì lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước, nhân dân đang thực hiện quyết liệt. Bị cáo không những nghiện ma túy mà lại còn bán ma túy cho người khác nhằm gieo cái chết trắng trong cộng đồng cho nên cần nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xử phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội. Mức án dành cho bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng là thỏa đáng. Đồng thời cũng cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với Nguyễn Quang H.

[4] Về vật chứng của vụ án là số Hêroin thu giữ của bị cáo sẽ tịch thu cho tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đ do bị cáo bán ma túy mà có, 01 điện thoại NOKIA màu đỏ đen thu của P, 01 điện thoại NOKIA màu đen thu của H.

[5] Bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi liên quan Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang H** phạm tội **Mua bán trái phép chất ma túy**.
2. Căn cứ điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 7 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2017.
- Phạt tiền bổ sung đối với Nguyễn Quang H 5 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Căn cứ điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy số Hêroin do Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật, tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000 đ, 01 điện thoại NOKIA màu đỏ đen thu của P, 01 điện thoại NOKIA màu đen thu của H có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2017 tại Thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

4. Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS+VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Quỳnh